

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **640/QĐ** - UBND

Bắc Kạn, ngày 23 tháng 4 năm 2007

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt kế hoạch cai nghiện và quản lý người nghiện
sau cai trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn, giai đoạn 2006-2010**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Phòng, chống ma túy ngày 09/12/2000;

Căn cứ Quyết định số: 49/2005/QĐ-TTg ngày 10/3/2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt “Kế hoạch tổng thể phòng chống ma túy đến năm 2010”;

Căn cứ Quyết định số: 106/QĐ-LĐTBXH ngày 20/1/2006 của Bộ trưởng Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội về việc phê duyệt Kế hoạch cai nghiện phục hồi cho người nghiện ma túy giai đoạn 2006-2010;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Lao động-Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số: 223/TT-LĐTBXH ngày 03/4/2007,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch cai nghiện và quản lý người nghiện sau cai trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn, giai đoạn 2006-2010, cụ thể với các nội dung sau :

I. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT

- Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, vai trò và trách nhiệm của các cấp uỷ Đảng, chính quyền, các tổ chức đoàn thể, xã hội và mỗi cá nhân, gia đình có người nghiện trong công tác cai nghiện, phục hồi;

- Kiểm chế tốc độ gia tăng người nghiện ma túy mới, hạn chế tái sử dụng lại ma túy; nâng cao chất lượng các dịch vụ cai nghiện, phục hồi; xã hội hóa công tác cai nghiện ma túy tiến tới giảm cơ bản số người nghiện hiện có;

- Giảm sự lây nhiễm HIV/AIDS, các bệnh truyền nhiễm và các hành vi vi phạm pháp luật của người nghiện ma túy.

II. MỤC TIÊU CỤ THỂ ĐẾN NĂM 2010

- 100% người nghiện ma túy có hồ sơ quản lý được cai nghiện với các hình thức phù hợp, trong đó, có 80% được cai nghiện tại Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động Xã hội tỉnh;
- Giảm tỷ lệ tái nghiện 10%/năm;
- Dạy nghề cho 500 đối tượng sau cai nghiện;
- Tổ chức tạo việc làm cho 300 đối tượng sau cai nghiện;
- 70% số xã, phường được công nhận là xã, phường lành mạnh, không có tệ nạn ma túy; 100% cơ quan, đơn vị không có người nghiện ma túy.

III. CÁC GIẢI PHÁP CHÍNH

1. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền đối với công tác phòng, chống ma túy nói chung và công tác cai nghiện, quản lý đối tượng sau cai nghiện nói riêng. Quy định rõ trách nhiệm của cấp ủy Đảng, HĐND, UBND các cấp và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, trường học, các tổ chức chính trị-xã hội, các tổ chức xã hội khác trong công tác này.

2. Tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức cho người nghiện ma túy, gia đình và cộng đồng xã hội.

Xây dựng kế hoạch tổng thể và hàng năm về các hoạt động tuyên truyền, giáo dục tại Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội và tại cộng đồng, lựa chọn hình thức tuyên truyền phù hợp với từng địa bàn, từng nhóm đối tượng. Nội dung chủ yếu tập trung vào các hoạt động sau:

- Tại Trung tâm Chữa bệnh- Giáo dục - Lao động xã hội: thành lập bộ phận tuyên truyền giáo dục, tổ chức tuyên truyền về tác hại nhiều mặt của tệ nạn ma túy, tiêm chích ma túy dẫn đến nhiễm HIV/AIDS và các bệnh khác; giáo dục về pháp luật, nội quy, quy chế, quy trình cai nghiện; trách nhiệm của bản thân, gia đình người nghiện ma túy và các chế độ, chính sách về cai nghiện, những gương điển hình người nghiện ma túy đã cai nghiện thành công v.v...

- Tại cộng đồng: tuyên truyền mô hình cai nghiện có hiệu quả, bền vững, những gương điển hình, kinh nghiệm hay của cá nhân, tập thể, gia đình giúp đỡ người cai nghiện thành công; tuyên truyền về pháp luật với những nội dung cụ thể, thiết thực, đặc biệt ở các nhóm nguy cơ cao như thanh niên thiếu việc làm, các đối tượng sau cai nghiện. Đưa nội dung cai nghiện, phục hồi là nhiệm vụ trọng tâm của kế hoạch tuyên truyền các cấp chính quyền, cơ quan, đoàn thể, nhất là ở cấp xã. Đa dạng hóa các kênh truyền thông như tuyên truyền, giáo dục thông qua các buổi sinh hoạt thường kỳ của thôn, xã, cộng đồng, họ tộc; thông qua các hoạt động văn nghệ, thể thao, ngoại khóa hoặc chuyên đề ở trường học, cơ quan, doanh nghiệp; phát tài liệu, tờ rơi đến gia đình, cá nhân và người nghiện ma túy.

2. Công an tỉnh

- Chỉ đạo, hướng dẫn lực lượng Công an các cấp phối hợp với ngành Lao động-TBXH điều tra, thống kê, phân tích tình hình nghiện ma túy; lập hồ sơ đưa người nghiện vào cơ sở chữa bệnh; giữ gìn an ninh trật tự cho các cơ sở chữa bệnh; đẩy mạnh công tác quản lý địa bàn, quản lý nhân khẩu, hộ khẩu và quản lý, giúp đỡ người nghiện sau cai tại cộng đồng;

- Phối hợp với Toà án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh đề xuất xử lý nghiêm minh các đối tượng trong các vụ án ma túy nhằm nâng cao tác dụng răn đe tội phạm.

3. Sở Tư pháp

- Chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan kiểm tra, rà soát, đề nghị sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật do HĐND và UBND tỉnh ban hành về phòng, chống ma túy;

- Tham mưu cho Hội đồng phối hợp công tác phổ biến giáo dục pháp luật triển khai các văn bản về phòng, chống ma túy;

- Phối hợp với cơ quan Công an, Sở Y tế trong công tác hướng dẫn, kiểm tra công tác giám định tư pháp về ma túy.

4. Sở Y tế

- Đào tạo bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ y, bác sỹ trong việc chữa trị cho đối tượng nghiện ma túy ở Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội tỉnh và cộng đồng; phối hợp các ngành liên quan làm thí điểm mô hình điều trị, chống tái nghiện;

- Nghiên cứu, quản lý, triển khai ứng dụng các loại thuốc cai nghiện ma túy và hướng dẫn các biện pháp cai nghiện ma túy;

- Thường xuyên thanh tra, kiểm tra các cơ sở kinh doanh thuốc tân dược, buôn bán các loại thuốc tân dược có chất gây nghiện.

5. Sở Văn hoá - Thông tin

- Hướng dẫn Phòng Văn hoá-Thông tin các huyện, thị xã đưa nội dung tuyên truyền về phòng chống ma túy, cai nghiện phục hồi cho người nghiện ma túy vào một trong những nội dung hoạt động trọng tâm của cơ sở;

- Chỉ đạo triển khai lồng ghép việc tuyên truyền phòng, chống ma túy với phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá" và các hoạt động văn hóa- thông tin khác;

6. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở giáo dục phối hợp với ngành Công an, chính quyền địa phương nơi sở tại làm tốt công tác quản lý học sinh, sinh viên;

- Xây dựng và triển khai các hoạt động tuyên truyền phòng chống tệ nạn ma túy trong nhà trường; phát hiện sớm học sinh, sinh viên sử dụng ma túy; phối hợp với ngành Lao động-Thương binh và Xã hội, UBND các cấp tổ chức cai nghiện cho học sinh, sinh viên nghiện ma túy.

7. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Tham mưu cho UBND tỉnh trong việc cân đối ngân sách hàng năm cho các hoạt động cai nghiện và quản lý sau cai tại địa phương; thẩm định các dự án về xây dựng, cải tạo nâng cấp các cơ sở chữa bệnh, dự án về dạy nghề, tạo việc làm cho các đối tượng sau cai nghiện, đảm bảo thực hiện các mục tiêu của kế hoạch.

8. Sở Tài chính

Cấp phát và giám sát việc sử dụng kinh phí cai nghiện ma túy và quản lý sau cai.

9. Toà án nhân dân và Viện kiểm sát nhân dân

- Tăng cường chỉ đạo Toà án Nhân dân, Viện kiểm sát Nhân dân các huyện, thị xã hướng dẫn nghiệp vụ kiểm tra, điều tra truy tố và xét xử các vụ án liên quan đến tội phạm ma túy;

- Hàng năm tăng cường xét xử lưu động các vụ án tại nơi xảy ra vi phạm nhằm nâng cao tác dụng giáo dục răn đe, phòng ngừa, ngăn chặn tội phạm.

10. Liên đoàn lao động tỉnh

- Tăng cường công tác tuyên truyền giáo dục, phổ biến pháp luật về phòng, chống tệ nạn ma túy trong cán bộ, công chức, viên chức, người lao động;

- Chỉ đạo các cấp công đoàn ngành các huyện, thị xã, các doanh nghiệp thực hiện tiêu chí: không để tệ nạn ma túy phát sinh, tiến tới các đơn vị, doanh nghiệp không có người nghiện ma túy;

- Hàng năm, chủ trì phối hợp với ngành Công an tổ chức xét nghiệm các đối tượng là cán bộ, công chức, viên chức, người lao động nghi vấn sử dụng các chất ma túy.

11. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, các tổ chức đoàn thể

Tổ chức tuyên truyền trong cán bộ, hội viên, đoàn viên và các tầng lớp nhân dân nâng cao nhận thức và tích cực tham gia vào các hoạt động cai nghiện và quản lý sau cai nghiện; tiếp tục thực hiện có hiệu quả cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá", kết hợp với tham gia vận động xây dựng xã, phường lành mạnh, không có tệ nạn mại dâm, ma túy; tham gia quản lý giáo dục các đối tượng sau cai nghiện tái hoà nhập cộng đồng; tổ chức giám sát, kiến nghị giải quyết các vấn đề có liên quan theo luật định.

6. Tăng cường nguồn lực cho công tác cai nghiện và quản lý sau cai.

- Hoàn thiện việc mở rộng và nâng cấp Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội tỉnh; tổ chức dạy nghề và tạo việc làm cho học viên ngay tại Trung tâm trong thời gian cai nghiện.

- Thực hiện thời gian cai nghiện tại cộng đồng 6 tháng và thời gian cai nghiện tập trung là 02 năm (theo quy định tại Nghị định 56/2002/NĐ-CP).

7. Tăng cường công tác quản lý người nghiện sau cai nghiện tái hoà nhập cộng đồng.

Chính quyền nơi cư trú tiếp nhận và tiếp tục quản lý, tư vấn, hỗ trợ học nghề, tạo việc làm ổn định cuộc sống lâu dài cho những người nghiện sau cai trở về cộng đồng.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Lao Động - Thương binh và Xã hội:

- Hướng dẫn việc triển khai thực hiện kế hoạch cai nghiện, phục hồi cho người nghiện ma túy giai đoạn 2006-2010 trên địa bàn tỉnh;

- Hàng năm, tham mưu cho UBND tỉnh giao chỉ tiêu cai nghiện cộng đồng, cai nghiện tập trung cho các huyện, thị xã và Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội tỉnh;

- Hướng dẫn và phối hợp triển khai kế hoạch lồng ghép các chương trình xoá đói giảm nghèo, dạy nghề, tạo việc làm cho các đối tượng cai nghiện ma túy sau khi tái hoà nhập cộng đồng;

- Phối hợp với các ngành liên quan sớm hoàn thành việc mở rộng, nâng cấp Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội của tỉnh;

- Từng bước nâng cao chất lượng giáo dục và chữa bệnh tại Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội tỉnh; thực hiện công tác dạy nghề, hướng nghiệp cho đối tượng, đồng thời tham mưu cho Ban chỉ đạo các cấp làm tốt công tác giáo dục và quản lý người lầm lỡ để họ sớm hoàn lương hoà nhập cộng đồng;

- Hàng năm, phối hợp các ngành liên quan tổ chức điều tra số tái nghiện sau khi đã được cai nghiện tại cộng đồng và Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội tỉnh để đề xuất biện pháp quản lý sau cai có hiệu quả;

- Tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch của các địa phương, đơn vị trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được giao;

- Đánh giá định kỳ tình hình thực hiện kế hoạch, mục tiêu, chỉ tiêu cai nghiện, phục hồi; tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội theo quy định.

- Phát huy vai trò của Mặt trận tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội khác trong công tác tuyên truyền, giáo dục phòng chống ma túy. Đẩy mạnh cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá", xây dựng gia đình, địa bàn không có người nghiện và tội phạm ma túy. Phòng chống ma túy là một tiêu chí thi đua trong các cơ quan, tổ chức, trường học, doanh nghiệp.

3. Củng cố Ban chỉ đạo phòng, chống HIV/AIDS và phòng, chống tệ nạn mại dâm, ma túy các cấp, đặc biệt là cấp xã.

Kiện toàn Ban chỉ đạo phòng, chống HIV/AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm cấp xã theo Kế hoạch số: 29/KH-UBND ngày 01/3/2006 của UBND tỉnh. Từ đó, Ban chỉ đạo giao nhiệm vụ cho Tổ công tác cai nghiện (thành lập theo quy định tại Nghị định 56/2002/NĐ-CP ngày 15/5/2002 của Chính phủ) giúp UBND xã xây dựng kế hoạch tổ chức cai nghiện tại gia đình và cộng đồng; phối hợp với tổ dân cư nơi người nghiện ma túy cư trú để nắm nhân thân, hoàn cảnh của đối tượng phục vụ cho công tác lập kế hoạch cai nghiện tại gia đình và cộng đồng; hướng dẫn người nghiện ma túy và gia đình người nghiện thực hiện kế hoạch cai nghiện, hàng tháng nhận xét, đánh giá việc thực hiện và lưu hồ sơ của người cai nghiện; phân công người thường xuyên hướng dẫn gia đình theo dõi, quản lý, chăm sóc và giúp đỡ người cai nghiện phục hồi và hoà nhập cộng đồng.

Thành lập Câu lạc bộ sau cai tập hợp những đối tượng đã qua cai nghiện tại cộng đồng hoặc cai nghiện bắt buộc do đội tình nguyện hoặc Ban Chỉ đạo phòng chống HIV/AIDS, phòng chống ma túy, mại dâm xã phụ trách, qua đó, tạo môi trường sinh hoạt, quản lý, tư vấn, giúp đỡ học viên học nghề, tạo việc làm, có thu nhập nhằm ổn định cuộc sống, chống tái nghiện.

4. Xã hội hóa công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện.

Vận động, khuyến khích gia đình có người nghiện ma túy kịp thời khai báo với UBND xã về người nghiện ma túy trong gia đình mình và tình trạng nghiện của người đó; cung cấp thông tin phục vụ cho lập kế hoạch cai nghiện; theo sự hướng dẫn của chính quyền cơ sở và người được phân công giúp đỡ chăm sóc, quản lý, theo dõi, giám sát, phòng ngừa, ngăn chặn người nghiện sử dụng trái phép chất ma túy hoặc có hành vi gây mất trật tự xã hội; quản lý tốt người nghiện sau thời gian cai nghiện tại cộng đồng hoặc trung tâm cai nghiện.

UBND xã thí điểm tổ chức cai nghiện tại nhà. Các gia đình được phép tổ chức cai nghiện tại nhà chuẩn bị đầy đủ cơ sở vật chất cho tổ chức cai nghiện như: bố trí buồng cai nghiện riêng biệt, có đủ ánh sáng, điều kiện vệ sinh, sinh hoạt cá nhân cho người cai nghiện.

5. Xử lý nghiêm các hành vi phạm tội sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép, tổ chức sử dụng trái phép, chứa chấp việc sử dụng trái phép, tội sử dụng trái phép chất ma túy; cưỡng bức, lôi kéo người khác sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại Bộ luật Hình sự.

12. UBND các huyện, thị xã

- Củng cố, kiện toàn Hội đồng tư vấn cấp huyện; thực hiện việc lập hồ sơ, xét duyệt hồ sơ đưa đối tượng đi cai nghiện bắt buộc đảm bảo chỉ tiêu, tiến độ được giao hàng năm;

- Chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn:

+ Đẩy mạnh việc xây dựng xã, phường lành mạnh không có tệ nạn mại dâm, ma túy;

+ Nắm vững số lượng người nghiện trên địa bàn, tạo điều kiện để người nghiện ma túy tự khai báo về tình trạng nghiện của mình và đăng ký hình thức cai nghiện; lập kế hoạch hàng năm và phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan triển khai các hoạt động cai nghiện tại cộng đồng và địa bàn. Tổ chức lập hồ sơ ban đầu đối với đối tượng cai nghiện bắt buộc theo chỉ tiêu được giao.

Điều 3. Các ông, bà: Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Lao động-Thương binh và Xã hội, Giám đốc Công an tỉnh, Thủ trưởng các đơn vị liên quan và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Lao động-TB&XH;
- TT.Tỉnh uỷ; HDND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ngành: Công an, Tư pháp; Y tế, GD&ĐT, VH-TT, KH&ĐT, TC, Toà án ND; Viện KSND, UB MTTQ tỉnh; các tổ chức đoàn thể;
- UBND các huyện, thị xã;
- PVPTH;
- Lưu: VT- PVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hoàng Thị Tào